

Số: 191/2020/QĐST-HNGĐ

*Phú Lộc, ngày 19 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Đào Duy T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Đào Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao 2 người con chung của vợ chồng là Đào Anh K, sinh ngày 04/7/2014 và Đào Thảo N, sinh ngày 30/10/2018 cho chị Trần Thị T được chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

2.2 Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đào Duy T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đào Duy T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Đào Duy T thỏa thuận không yêu cầu Toà giải quyết.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị T thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Tân đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001634, ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị T được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã Vinh Hiền;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**PHAN SANG**